

Ngày 29/05/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

TIẾP TỤC KIỂM TRA MỐC 970

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

Phiên giao dịch thứ Tư (29/05), chỉ số VN-Index giao dịch giằng co quanh mốc tham chiếu, và đóng cửa giảm nhẹ sau áp lực bán mạnh phiên ATC. Trong đó, BID, TCB, PLX, BHN, CTG, VJC và HVN là những mã vốn hóa lớn giảm giá, xóa nhòa nỗ lực tăng giá của VIC, VNM, GAS, HPG, BVH và NVL. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0,46 điểm (-0,05%), đóng cửa ở mức 971,54. Thanh khoản HSX ở mức gần 150 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 3.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (135 mã tăng/ 164 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 137 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào VJC.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến đồ ngắn dạng "Spinning top" nằm dưới các đường trung bình động ngắn hạn là MA5, MA10 và MA14, là tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 960 – 970, bao gồm MA20, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 940 – 950 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 980 – 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát vùng hỗ trợ gần 960 – 970, nếu phá vỡ vùng hỗ trợ này thì khả năng VN-Index có thể quay lại xu hướng giảm trong ngắn hạn. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/30% stocks.

(* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

TVT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 100%

TVT - Tổng CTCP Việt Thắng - Ngày 27/5, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 100%. Ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng vào 20/6/2019 và thanh toán bắt đầu từ ngày 25/7/2019.

TRA: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

TRA - CTCP Traphaco - Ngày 28/5, HĐQT đã có nghị quyết thông qua việc trả cổ tức đợt 2 năm 2018 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%. Theo đó, ngày đăng ký cuối cùng vào 13/6/2019 và thanh toán bắt đầu từ 28/6/2019.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

CPI tháng 5 tăng thấp hơn cùng kỳ 2018 dù giá xăng, điện tăng

VEPR: Lạm phát khó kiểm soát, sức ép chiến tranh thương mại có thể khiến VNĐ bị phá giá nhẹ

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.064 đồng, tăng 5 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 29/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.064 đồng, tăng 5 đồng so với mức công bố sáng qua. Giá USD tại Vietcombank và VietinBank cùng tăng 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng qua, niêm yết ở mức 23.340 - 23.460 VND/USD.

Giá vàng SJC ở mức 36,18 - 36,35 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 9h10 sáng nay (29/5), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,18 - 36,35 triệu đồng/lượng, giảm tiếp 50 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 28/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0.93% xuống 25,347.77 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones giảm 0.93% xuống 25,347.77 điểm, xóa sạch đà tăng 131 điểm hồi đầu phiên. Chỉ số S&P 500 giảm 0.84% xuống 2,802.39 điểm khi các lĩnh vực tiện ích và hàng tiêu dùng thiết yếu có thành quả yếu kém. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 0.39% còn 7,607.35 điểm.

Ngày 28/05: Dầu WTI tăng 0.9% lên 59.14 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 7 trên sàn Nymex tăng 51 xu (tương đương 0.9%) lên 59.14 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn gần như không thay đổi ở mức 70.11 USD/thùng.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -237.92	25,347.77
	S&P 500	↓ -23.67	2,802.39
	Nasdaq	↓ -29.66	7,607.35
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -8.78	7,268.95
	DAX	↓ -44.13	12,027.05
	CAC 40	↓ -23.50	5,312.69
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -256.77	21,003.37
	Hang Seng	↓ -155.10	27,235.71
	Shanghai	↑ 4.79	2,914.70

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

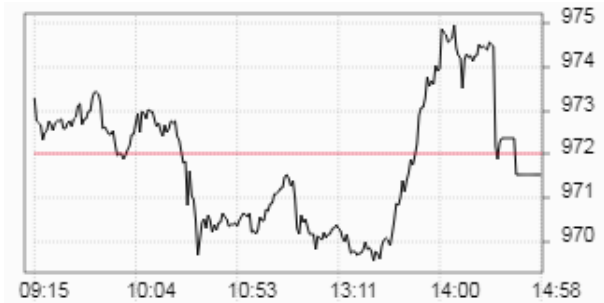
Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

Cập nhật ngày 29/05/2019

Trang 1

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

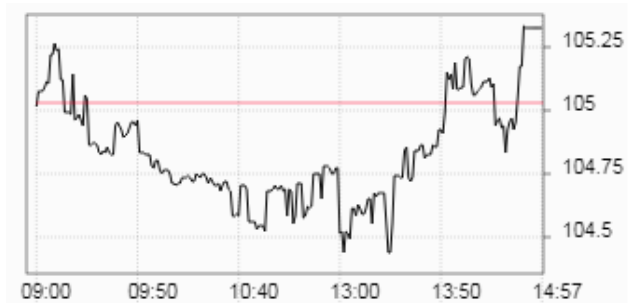
Thay đổi (điểm)	↓	-0.46/-0.05%
Giá trị (điểm)	↓	971.54
Khối lượng (cp)		145,310,081
Giá trị (tỷ đồng)		3,429.96
Số mã tăng giá	↑	135
Số mã giảm giá	↓	164
Số mã đứng giá	→	81



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
RIC	4.3	4.3	4.3	4.3	10	↑ 7.0%
TVT	37.8	37.8	37.8	37.5	131,980	↑ 6.9%
CMV	17	17	17	17	800	↑ 6.9%
CCI	13.1	13.9	13.9	13.1	2,050	↑ 6.9%
CCL	4	4.4	4.4	4	187,170	↑ 6.9%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.30/+0.28%
Giá trị (điểm)	↑	105.32
Khối lượng (cp)		26,676,348
Giá trị (tỷ đồng)		307.58
Số mã tăng giá	↑	67
Số mã giảm giá	↓	65
Số mã đứng giá	→	238



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HKB	0.8	0.8	0.8	0.7	10,600	↑ 14.3%
SPI	1	1	1	0.9	51,000	↑ 11.1%
GMX	24	26.4	26.4	24	1,700	↑ 10.0%
MBG	5	5.5	5.5	5	11,500	↑ 10.0%
SJC	2	2.2	2.2	2	300	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	12,464,193	386,900
BÁN	9,503,593	120,500
MUA - BÁN	2,960,600	266,400

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 29/05, khối ngoại mua ròng hơn 137 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 0,6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 12 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 573 tỷ đồng) và bán ra gần 10 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 436 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá gần 3 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,1 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 2 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 28/05/2019):

3,258,854.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 28/05/2019):

972.00 điểm

Cập nhật ngày 29/05/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.2%	3,191,621,230	114	115.2	1.2	1.1%	357,950	1.14
VHM	8.6%	3,349,513,918	83.5	83.6	0.1	0.1%	921,510	0.10
VCB	7.7%	3,708,877,448	67.4	67.5	0.1	0.2%	313,510	0.11
VNM	7.1%	1,741,687,793	132	132.9	0.9	0.7%	271,730	0.47
GAS	6.3%	1,913,950,000	107.9	108.7	0.8	0.7%	254,400	0.46
SAB	5.1%	641,281,186	260	260.3	0.3	0.1%	13,900	0.06
BID	3.4%	3,418,715,334	32.3	32	-0.3	-0.9%	896,960	-0.31
MSN	3.1%	1,163,149,548	87	87.3	0.3	0.4%	313,820	0.11
PLX	2.7%	1,293,878,081	67.4	66.8	-0.6	-0.9%	534,840	-0.23
TCB	2.5%	3,496,592,160	23.1	22.75	-0.4	-1.5%	2,073,420	-0.37
VRE	2.5%	2,328,818,410	34.6	34.8	0.2	0.6%	2,330,360	0.14
CTG	2.4%	3,723,404,556	21	20.65	-0.4	-1.7%	2,326,330	-0.39
HPG	2.1%	2,123,907,166	32.05	32.5	0.5	1.4%	1,660,260	0.28
VJC	2.1%	541,611,334	125	123.5	-1.5	-1.2%	443,520	-0.24
HVN	2.0%	1,418,290,847	45	44.4	-0.6	-1.3%	1,069,250	-0.25
NVL	1.7%	930,446,674	58.5	59.1	0.6	1.0%	504,600	0.17
BVH	1.6%	700,886,434	76.3	77.1	0.8	1.1%	183,860	0.17
MBB	1.4%	2,160,451,381	21.35	21.2	-0.2	-0.7%	1,497,840	-0.10
VPB	1.4%	2,456,748,366	18.5	18.3	-0.2	-1.1%	916,770	-0.15
MWG	1.2%	443,496,178	88.2	87.5	-0.7	-0.8%	910,660	-0.09

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


70% cash 30% stocks

Vùng hỗ trợ: 960 - 970 Vùng kháng cự: 980 - 990

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (> 3 tháng)


HNX-INDEX


90% cash 10% stocks

Vùng hỗ trợ: 104 - 105 Vùng kháng cự: 106 - 107

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (> 3 tháng)


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 960 - 970 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 960 - 970 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 960. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 940 - 950 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 990 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 990. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.000 - 1.010 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 106 - 107 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 104 - 105 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 102 - 103.

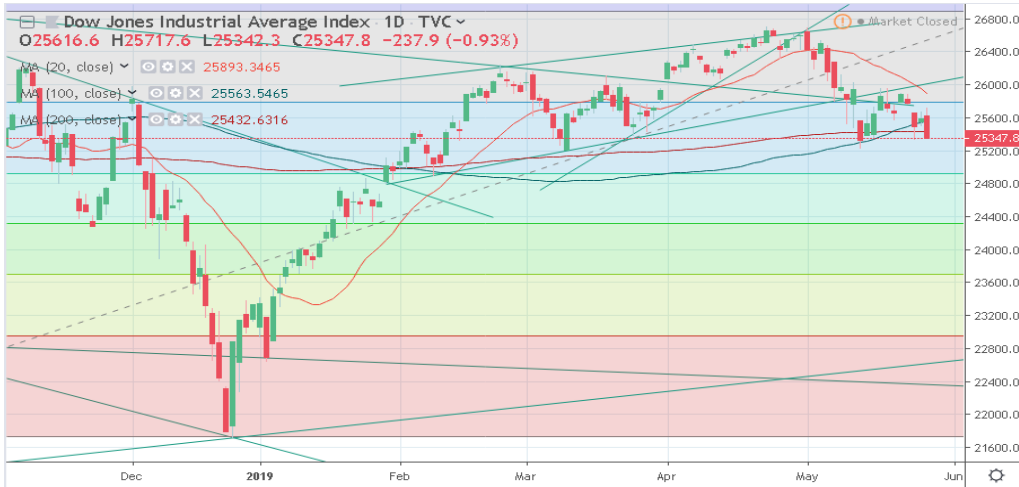
Trong kịch bản tích cực, vùng 106 - 107 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 107. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 108 - 109 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 29/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) →

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 29/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) →

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 29/05/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↓

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 29/05/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	57.8075 ↓	-2.37% ↓	-6.00% ↓	-9.66% ↓	-15.36%	29/05/2019
Brent	68.4612 ↓	-2.25% ↓	-3.67% ↓	-6.07% ↓	-11.76%	29/05/2019
Natural gas	2.5892 ↑	0.39% ↑	1.85% ↑	0.59% ↓	-10.22%	29/05/2019
Gasoline	1.9147 ↓	-1.95% ↓	-3.97% ↓	-9.94% ↓	-12.45%	29/05/2019
Heating oil	1.9625 ↓	-1.60% ↓	-4.35% ↓	-5.83% ↓	-12.18%	29/05/2019
Ethanol	1.5531 ↑	4.86% ↑	13.39% ↑	17.43% ↑	6.17%	29/05/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1,286.4 ↑	0.38% ↑	1.02% ↑	0.23% ↓	-1.13%	29/05/2019
Silver	14.4 ↑	0.26% ↓	-0.53% ↓	-3.79% ↓	-12.97%	29/05/2019
Platinum	795.6 ↑	0.02% ↓	-0.42% ↓	-10.20% ↓	-12.23%	29/05/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	11.8 ↑	0.43% ↑	1.55% ↓	-1.58% ↓	-6.35%	29/05/2019
Oat	323.4 ↑	1.97% ↑	4.08% ↑	5.88% ↑	35.26%	29/05/2019
Soybeans	892.1 ↑	4.09% ↑	7.72% ↑	6.08% ↓	-12.76%	29/05/2019
Feeder Cattle	142.2 ↓	-0.70% ↑	5.84% ↓	-0.82% ↓	-4.26%	29/05/2019
Live Cattle	111.6 ↑	0.34% ↑	0.63% ↓	-10.60% ↑	5.11%	29/05/2019
Cheese	1.7 ↑	0.06% ↑	0.30% ↑	2.86% ↑	3.55%	29/05/2019
Palm Oil	2,045.0 ↑	1.34% ↑	3.60% ↑	3.18% ↓	-15.88%	29/05/2019
Milk	16.4 →	0.00% ↑	0.55% ↑	2.57% ↑	7.98%	29/05/2019
Orange Juice	104.4 ↑	3.42% ↑	6.53% ↑	7.96% ↓	-35.83%	29/05/2019
Lumber	307.5 ↓	-5.82% ↓	-3.27% ↓	-9.56% ↓	-48.67%	29/05/2019
Wool	1,833.0 →	0.00% ↓	-3.17% ↓	-5.66% ↓	-7.56%	29/05/2019
Tea	2.7 →	0.00% ↓	-17.72% ↓	-1.79% ↑	8.30%	29/05/2019
Cocoa	2,447.0 ↓	-0.12% ↑	1.45% ↑	3.38% ↓	-3.20%	29/05/2019
Live Cattle	111.6 ↑	0.34% ↑	0.63% ↓	-10.60% ↑	5.11%	29/05/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coal	79.8 ↓	-1.42% ↓	-3.04% ↓	-8.65% ↓	-24.14%	29/05/2019
Lead	1,815.3 →	0.00% ↑	1.18% ↓	-7.31% ↓	-25.04%	29/05/2019
Tin	19,200.0 ↓	-0.52% ↓	-1.41% ↓	-2.31% ↓	-6.68%	29/05/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mở	25.5	28.2	30.0	↑ 17.6%	↑ 10.6%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 10.6%

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016									
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		
Năm 2017									
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 29.0%		
Năm 2018									
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 29/05/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
-------------	-----------

Kỳ vọng 12 tháng

Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019	Tài xuống
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
FOX	UPCoM	13/06/2019	14/06/2019	17/07/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VIN	UPCoM	11/6/2019	12/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 900 đồng/CP
NBT	UPCoM	7/6/2019	10/6/2019	25/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 450 đồng/CP
CDH	UPCoM	7/6/2019	10/6/2019	24/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 334 đồng/CP
TV4	HNX	7/6/2019	10/6/2019	25/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
CPC	HNX	6/6/2019	7/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
SBH	UPCoM	6/6/2019	7/6/2019	8/7/2019	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 500 đồng/CP
EVE	HOSE	6/6/2019	7/6/2019	19/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NCT	HOSE	5/6/2019	6/6/2019	28/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
SID	UPCoM	4/6/2019	5/6/2019	8/7/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP
VTB	HOSE	4/6/2019	5/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TOW	UPCoM	4/6/2019	5/6/2019	29/08/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
CSV	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	17/06/2019	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
VSC	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VSC	HOSE	3/6/2019	4/6/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
CTB	HNX	31/05/2019	3/6/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CTB	HNX	31/05/2019	3/6/2019	n/a	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1
TNC	HOSE	31/05/2019	3/6/2019	26/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 950 đồng/CP
BLT	UPCoM	31/05/2019	3/6/2019	18/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MGC	UPCoM	30/05/2019	31/05/2019	20/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 150 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.